HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20/2023/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 5587/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Nghị quyết quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 1017/BC-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1, Điều 8 và điểm a khoản 3 Điều 11 của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo thuộc các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong nghị quyết này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo là dự án trong giai đoạn hoàn thiện ý tưởng thông qua các hoạt động nghiên cứu sản phẩm/ dịch vụ/ giải pháp, kiểm chứng ý tưởng, nghiên cứu thị trường và lập kế hoạch khả thi phát triển sản phẩm/ dịch vụ/ giải pháp.

2. Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn ươm tạo là dự án trong giai đoạn phát triển sản phẩm/dịch vụ/giải pháp, hoàn thiện mô hình kinh doanh và chiến lược phát triển thông qua các hoạt động: tư vấn, kết nối với các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác.

3. Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tăng tốc là dự án trong giai đoạn đã có sản phẩm/ dịch vụ/ giải pháp, khách hàng và đang có nhu cầu mở rộng thị trường, tìm kiếm nhà đầu tư thông qua các hoạt động: tư vấn, kết nối với các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là các quỹ đầu tư mạo hiểm, dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác.

Điều 4. Các lĩnh vực ưu tiên

1. Lĩnh vực Thương mại điện tử;

2. Lĩnh vực Công nghệ tài chính;

3. Lĩnh vực Logistic;

4. Lĩnh vực Công nghệ giáo dục;

5. Lĩnh vực Y tế và chăm sóc sức khỏe;

6. Lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao;

7. Lĩnh vực Phát triển bền vững;

8. Lĩnh vực Chuyển đổi số;

9. Lĩnh vực An ninh mạng.

Điều 5. Tiêu chí tuyển chọn dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

Dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo được tuyển chọn dựa theo các tiêu chí sau:

1. Tính sáng tạo;

2. Năng lực tổ chức thực hiện;

3. Hiệu quả kinh tế hoặc tác động xã hội;

4. Thị trường tiềm năng;

5. Ứng dụng công nghệ;

6. Mô hình kinh doanh.

Điều 6. Mức hỗ trợ, nội dung, điều kiện hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo

1. Mức hỗ trợ 40 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ không quá 6 tháng/dự án.

2. Nội dung hỗ trợ:

a) Tiền công lao động trực tiếp cho cá nhân, nhóm cá nhân thực hiện dự án: 10 triệu đồng/dự án.

b) Hỗ trợ chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; chi phí sử dụng các dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung: 30 triệu đồng/dự án.

3. Điều kiện hỗ trợ từ ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh: Tại thời điểm đăng ký dự án chưa nhận được bất kỳ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho giai đoạn tiền ươm tạo.

Điều 7. Mức hỗ trợ, nội dung, điều kiện hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn ươm tạo

1. Mức hỗ trợ 80 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ không quá 12 tháng/dự án.

2. Nội dung hỗ trợ:

a) Tiền công lao động trực tiếp cho cá nhân, nhóm cá nhân thực hiện dự án: 30 triệu đồng/dự án.

b) Hỗ trợ chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; chi phí sử dụng các dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung: 50 triệu đồng/dự án.

3. Điều kiện hỗ trợ từ ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh: tại thời điểm đăng ký dự án chưa nhận được bất kỳ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho giai đoạn ươm tạo.

Điều 8. Mức hỗ trợ, nội dung, điều kiện hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tăng tốc

1. Mức hỗ trợ 400 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ không quá 12 tháng/dự án. Ưu tiên cho các dự án có đối ứng từ các nhà đầu tư khác.

2. Nội dung hỗ trợ:

a) Tiền công lao động trực tiếp cho cá nhân, nhóm cá nhân thực hiện dự án: 150 triệu đồng/dự án.

b) Hỗ trợ chi phí thuê chuyên gia; chi phí sử dụng các dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung: 250 triệu đồng/dự án.

3. Điều kiện hỗ trợ từ ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh: tại thời điểm đăng ký dự án chưa nhận được bất kỳ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho giai đoạn tăng tốc.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 11 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ